|  |  |
| --- | --- |
|  | **TRUNG TÂM QUY HOẠCH XÂY DỰNG ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN TỈNH ĐIỆN BIÊN**  TỔ 3 – PHƯỜNG NOONG BUA - THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ - TỈNH ĐIỆN BIÊN |

**THUYẾT MINH TÓM TẮT**

**QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG TỶ LỆ 1/5.000 THỊ TRẤN HUYỆN LỴ ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**MỤC LỤC**

[1. PHẦN MỞ ĐẦU 2](#_Toc155884592)

[2. ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN VÀ HIỆN TRẠNG 2](#_Toc155884593)

[3. TIỀN ĐỀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ 3](#_Toc155884594)

[4. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KHÔNG GIAN 4](#_Toc155884595)

[5. QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT 4](#_Toc155884596)

[6. THIẾT KẾ ĐÔ THỊ 5](#_Toc155884597)

[7. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT 5](#_Toc155884598)

[8. ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG CHIẾN LƯỢC 7](#_Toc155884599)

[9. KINH TẾ ĐÔ THỊ VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN 7](#_Toc155884600)

[10. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ 8](#_Toc155884601)

* 1. PHẦN MỞ ĐẦU
     1. Lý do và sự cần thiết lập điều chỉnh quy hoạch

Điện Biên là huyện miền núi, biên giới, nằm ở phía Tây - Nam tỉnh Điện Biên, phía Bắc giáp huyện Mường Chà, phía Nam giáp huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, phía Đông giáp với TP Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên Đông, phía Tây giáp nước CHDCND Lào. Huyện có tổng diện tích tự nhiên 139.626,7 ha; có 21 đơn vị hành chính xã (12 xã loại 1, 09 xã loại 2) với 275 thôn, bản; dân số có 101.165 người gồm 11 dân tộc cùng sinh sống. Huyện có đường biên giới giáp nước bạn Lào dài 171,202km (61 cột mốc); có cửa khẩu Quốc tế Tây Trang, cửa khẩu Quốc gia Huổi Puốc và một số đường tiểu ngạch sang Lào; 06 đồn biên phòng và nhiều đơn vị lực lượng vũ trang của Bộ, Quân khu và của tỉnh đứng chân trên địa bàn. Là huyện được Quân khu và tỉnh xác định có vị trí quan trọng về kinh tế, xã hội, đặc biệt về Quốc phòng - An ninh trong thế trận khu vực phòng thủ của tỉnh và Quân khu.

Huyện lỵ huyện Điện Biên là trung tâm kinh tế, xã hội của huyện Điện Biên. Nằm ở xã Thanh Xương, phía Nam thành phố Điện Biên Phủ. Năm 2005 khu trung tâm huyện lỵ huyện Điện Biên đã được lập quy hoạch chung để làm cơ sở cho việc quản lý và xây dựng đô thị. Từ đó đến nay, cơ sở hạ tầng của khu trung tâm huyện lỵ đã được xây dựng, đáp ứng được một phần phát triển của khu trung tâm huyện lỵ. Tuy nhiên việc đầu tư xây dựng ở khu trung tâm huyện lỵ huyện Điện Biên hiện tại còn nhiều bất cập, việc thực hiện xây dựng theo quy hoạch chưa được triển khai đồng bộ.

Sau hơn 18 năm triển khai thực hiện Quy hoạch chung xây dựng và quy hoạch chi tiết khu trung tâm huyện lỵ, đã có nhiều dự án được triển khai trong phạm vi ranh giới lập quy hoạch đã được phê duyệt. Tuy nhiên, do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan nên một số công trình, dự án phải điều chỉnh thay đổi vì việc bố trí chưa hợp lý, chưa phù hợp với điều kiện của địa phương; và do thiếu vốn đầu tư thực hiện quy hoạch, nên vẫn còn nhiều dự án chưa thực hiện được, nhất là các tuyến đường trong các khu dân cư; từ đó, ảnh hưởng đến sử dụng đất, môi trường, bố cục không gian kiến trúc đô thị và không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của trung tâm huyện lỵ và của huyện hiện nay. Mặt khác, theo Luật quy hoạch đô thị, đồ án quy hoạch chung xây dựng trung tâm huyện lỵ huyện Điện Biên cần thiết phải rà soát định kỳ và điều chỉnh, để đảm bảo các yêu cầu phát triển kinh tế xã hội và phục vụ cộng đồng.

Trung tâm huyện lỵ huyện Điện Biên đang trong quá trình định hướng lên đô thị loại V. Để đáp ứng tiêu chí đô thị loại V. Tuy nhiên xã Thanh Xương hiện tại còn thiếu rất nhiều chỉ tiêu so với tiêu chí theo nghị quyết 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về phân loại đô thị. Để đáp ứng tối thiểu bộ tiêu tiêu chí để nâng cấp lên đô thị loại V, trung tâm huyện lỵ huyện Điện Biên cần hoàn thiện các chỉ tiêu về quy mô diện tích, dân số, hạ tầng xã hội cũng như hạ tầng kỹ thuật.

Để đảm bảo tuân thủ Luật Quy hoạch đô thị, đồng thời xây dựng, nâng cấp trung tâm huyện lỵ huyện Điện Biên lên đô thị loại V là đô thị hạt nhân phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, khẳng định vị trí vai trò của huyện Điện Biên trong chuỗi đô thị động lực, thu hút đầu tư, phục vụ lợi ích cộng đồng thì việc điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn huyện lỵ huyện Điện Biên là rất cần thiết.

* + 1. Các căn cứ lập quy hoạch
       1. Căn cứ pháp lý chung

- Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/06/2009;

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 và Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14 ngày 24/11/2017;

- Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch;

- Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 16/6/2019;

- Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị;

- Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính;

- Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

- Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

- Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;.

- Quy chuẩn xây dựng Việt Nam QCXDVN 01: 2021/BXD ban hành theo Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19/05/2021 của Bộ Xây dựng;

- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về “Các công trình hạ tầng kỹ thuật”, mã số QCVN 07:2016/BXD;

- Các quy chuẩn, tiêu chuẩn và văn bản pháp quy có liên quan khác được phép áp dụng theo quy đinh hiện hành.

* + - 1. Căn cứ pháp lý riêng

- Quyết định số 569/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND của UBND tỉnh Ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 về phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, gắn với phát triển đô thị theo hướng hiện đại tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 14/4/2005 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chung xây dựng trung tâm huyện lỵ huyện Điện Biên;

- Quyết định số 2950/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND huyện Điện Biên phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm huyện lỵ Pú Tỉu, huyện Điện Biên;

- Quyết định số 1559/QĐ-UBND, ngày 31/8/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 – 2030 huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

- Văn bản số 2186/UBND-TH ngày 15/7/2022 v/v tổ chức lập điều chỉnh Quy hoạch chung tỷ lệ 1/5000 thị trấn huyện lỵ huyện Điện Biên;

- Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 07/4/2023 về việc phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung tỷ lệ 1/5000 thị trấn huyện lỵ huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

* + - 1. Các nguồn tài liệu, số liệu

- Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Điện Biên đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030;

- Các số liệu về hiện trạng sử dụng đất, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật trong khu vực lập quy hoạch; Các quy hoạch; dự án; số liệu điều tra khác liên quan.

* + - 1. Cơ sở bản đồ

- Bản đồ hành chính tỉnh Điện Biên;

- Bản đồ địa hình khu vực lập quy hoạch;

- Các bản đồ khác liên quan.

* + 1. Mục tiêu và nhiệm vụ của đồ án
       1. Mục tiêu

- Định hướng quy hoạch trung tâm huyện lỵ huyện Điện Biên phù hợp với thời kỳ mới, bắt kịp xu thế phát triển trong tương lai. Định hướng hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại V trong giai đoạn từ năm 2025.

- Cụ thể hoá mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên giai đoạn năm 2020 và 2035, tầm nhìn đến 2050. Phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, giữ gìn bản sắc văn hóa và bảo vệ môi trường. Xác định vai trò của thị trấn trong hệ thống đô thị của tỉnh, đảm bảo thi trấn Thanh Xương trở thành đô thị có tốc độ đô thị hóa cao, kinh tế phát triển trên cơ sở khai thác triệt để tiềm năng lợi thế, hạn chế những yếu tố bất lợi của khu vực.

- Xây dựng thị trấn huyện lỵ huyện Điện Biên trở thành một trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội phía Nam thành phố Điện Biên Phủ.

- Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan theo hướng phát triển đô thị bền vững có hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, thống nhất trong đô thị. Kết nối với hạ tầng khung của tỉnh và với các hạt nhân trong chuỗi đô thị. Hoàn thiện phương án kết nối không gian các khu vực động lực phát triển trong lòng chảo Điện Biên Phủ và các vùng khác trong tỉnh.

- Phát huy các lợi thế về vị trí địa lý, con người, cảnh quan Tây Bắc, Xây dựng trung tâm huyện Điện Biên có không gian và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hiện đại, đảm bảo môi trường sinh sống và tăng sức hút đầu tư­.

- Làm cơ sở pháp lý cho việc quản lý sử dụng đất đai, tổ chức lập các quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết. Đề xuất danh mục các chương trình đầu tư và dự án. Kiểm soát phát triển và quản lý đô thị.

* + - 1. Nhiệm vụ

- Rà soát tổng thể về nội dung Quy hoạch chung đã được phê duyệt năm 2005 và đối chiếu, rà soát, đánh giá với tình hình thực tiễn phát triển đô thị tại trung tâm huyện lỵ (xã Thanh Xương). Nghiên cứu các định hướng từ các quy hoạch cấp trên và các biến động mới về phát triển kinh tế - xã hội của vùng, xác định các yếu tố mới, những vấn đề tồn tại, bất cập cần điều chỉnh.

- Cập nhật định hướng theo Quy hoạch xây dựng vùng tỉnh Điện Biên đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050 và định hướng theo quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch tại Quyết định 301/QĐ-TTg ngày 05/3/2021.

- Phân tích các động lực mới, dự báo nhu cầu phát triển trong các giai đoạn. Định hướng phát triển cần phải hài hòa với yêu cầu phát huy giá trị cảnh quan thiên nhiên theo hướng bền vững và bảo vệ môi trường tại khu vực.

- Nghiên cứu, rà soát định hướng phát triển của khu vực đô thị, quỹ đất phát triển đô thị, quy hoạch sử dụng đất, quy mô các khu vực chức năng, đánh giá tính phù hợp với xu thế và phát triển thực tế của thị trấn Thanh Xương trong tương lai.

- Dự báo các nhu cầu phát triển trong giai đoạn mới, trong bối cảnh phát triển của quy hoạch tỉnh Điện Biên, nắm bắt các cơ hội phát triển mới. Định hướng phát triển theo hướng bền vững.

- Đề xuất các điều chỉnh về cấu trúc đô thị, về phân khu chức năng; Đề xuất các giải pháp chiến lược để khắc phục các tồn tại bất cập của hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội.

- Đề xuất các giải pháp cụ thể về phát triển không gian đô thị, bố trí các không gian công cộng cho khu dân cư đô thị, đầu tư hệ thống hạ tầng xã hội theo quy chuẩn hiện hành và hiện đại. Khai thác tối đa hiệu quả các khu vực có quỹ đất phù hợp với việc phát triển xây dựng khu dịch vụ thương mại - du lịch và phát triển dân cư.

- Nghiên cứu đề xuất các khu vực tạo điểm nhấn kiến trúc để tạo bản sắc riêng cho thị trấn Thanh Xương, trên nguyên tắc bảo tồn phát huy thế mạnh về cảnh quan và địa hình tự nhiên. Đề xuất các quy định quản lý, làm cơ sở xây dựng quy chế quản lý kiến trúc trên địa bàn thị trấn theo hướng linh hoạt theo từng giai đoạn, cụ thể theo các chuyên đề trong phát triển đô thị, từng bước xây dựng hình ảnh đặc trưng cho quy hoạch kiến trúc thị trấn Thanh Xương.

* + 1. Quan điểm quy hoạch

- Kế thừa và điều chỉnh những nội dung của Quy hoạch chung được duyệt tại Quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 14/4/2005 của UBND tỉnh Điện Biên; Điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm huyện lỵ Pú Tỉu, huyện Điện Biên được phê duyệt tại Quyết định số 2950/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND huyện Điện Biên. Cập nhật các dự án đã và đang triển khai trên khu vực lập quy hoạch.

- Đề xuất các định hướng phát triển mới phù hợp với chiến lược phát triển kinh tế xã hội và định hướng phát triển đô thị của toàn tỉnh.

- Phát huy các lợi thế của vùng, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội; đảm bảo phát triển bền vững và bảo vệ môi trường; tạo không gian cảnh quan đô thị hiện đại. Kết hợp hợp lý trong cấu trúc đô thị giữa tập trung và phân tán để đảm bảo cho sự phát triển cân bằng và hiệu quả.

- Phát triển thị trấn Thanh Xương gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Phân khu chức năng đảm bảo đô thị phát triển năng động. Hoàn thiện và nâng cấp các khu chức năng nhằm khai thác tối đa các tiềm lực của địa phương, tạo ra không gian phát triển mới, đồng bộ, thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội và bảo vệ môi trường.

- Áp dụng phương pháp lập quy hoạch tiên tiến phù hợp với điều kiện tự nhiên, tập quán của địa phương, lựa chọn hướng phát triển không gian đô thị cho phù hợp, đảm bảo đạt hiệu quả kinh tế cao nhất, thuận lợi cho đầu tư hạ tầng kỹ thuật phục vụ đô thị, thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển đô thị.

* + 1. Phạm vi và giai đoạn lập quy hoạch

- Phạm vi nghiên cứu trực tiếp bao gồm toàn bộ địa giới hành chính của xã Thanh Xương, có phạm vi ranh giới cụ thể như sau:

+ Phía Bắc giáp phường Nam Thanh, thành phố Điện Biên Phủ.

+ Phía Nam giáp xã Thanh An, huyện Điện Biên.

+ Phía Đông giáp xã Pú Nhi, huyện Điện Biên Đông.

+ Phía Tây giáp xã Thanh Chăn, xã Thanh Yên, huyện Điện Biên.

- Quy mô lập quy hoạch: **1.911,43 ha**.

- Giai đoạn quy hoạch:

+ Giai đoạn ngắn hạn: Đến năm 2030.

+ Giai đoạn dài hạn: Đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2050.

* 1. ĐÁNH GIÁ TỔNG HỢP HIỆN TRẠNG VÀ QUY HOẠCH ĐƯỢC DUYỆT
     1. Đánh giá tổng hợp hiện trạng
        1. Điểm mạnh

Khu vực lập quy hoạch có vị trí giáp với thành phố Điện Biên Phủ, có các tuyến giao thông huyết mạch kết nối với thành phố Điện Biên Phủ. Quỹ đất thuận cho phát triển đô thị.

Với cảnh quan thiên nhiên Tây Bắc, còn giữ nhiều nét văn hoá bản sắc dân tộc thuận lợi cho việc phát triển du lịch

* + - 1. Điểm yếu

Diện tích mở rộng thị trấn khá rộng, phần mở rộng chưa có hệ thống hạ tầng hoàn chỉnh nên cần nguồn vốn lớn để đầu tư hệ thống Hạ tầng xã hội cũng như HTKT

Khu vực phía Đông là địa hình đồi núi với chênh cao lớn gây khó khăn trong việc triển khai các phương án quy hoạch

* + - 1. Cơ hội

Với lợi thế về vị trí giáp với thành phố Điện Biên Phủ, có các tuyến giao thông kết nối với thành phố Điện Biên Phủ là động lực trực tiếp thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, du lịch.

Với lợi thế kết nối giữa các đô thị và văn hoá bản sắc dân tộc, cảnh quan thiên nhiên đặc trưng vừng Tây Bắc là cơ hội đẩy mạnh du lịch sinh thái, du lịch trải nghiệm trong tương lai

Sân bay Điện Biên được triển khai xây dựng sẽ thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội cũng như du lịch trong vùng

* + - 1. Thách thức

- Cần huy động nhiều nguồn vốn khác nhau để triển khai cơ sở hạ tầng xã hội cũng như cơ sở hạ tầng kỹ thuật để thu hút dân cư, tạo thành bộ mặt thị trấn.

- Khu vực phía Đông với địa hình đồi núi với phươn án quy hoạch phù hợp sẽ là lợi thế phát triển du lịch sinh thái kết hợp bản sắc văn hoá Tây Bắc hiệu quả trong thời đại mới cần có mô hình kết hợp chuyên nghiệp bắt kịp thời đại mới.

* + 1. Đánh giá công tác quản lý, thực hiện quy hoạch đã được duyệt

- Quy hoạch chung trung tâm huyện Điện Biên được UBND tỉnh Điện Biên duyệt tại Quyết định số 341/QĐ-UBND ngày 14/4/2005. Sau hơn 18 năm thực hiện quy hoạch, UBND huyện Điện Biên và xã Thanh Xương đã triển khai được nhiều dự án. Với điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu trung tâm huyện lỵ Pú Tỉu, huyện Điện Biên được phê duyệt tại Quyết định số 2950/QĐ-UBND ngày 26/11/2021 của UBND huyện Điện Biên, các khu chức năng của trung tâm hành chính chính trị được định hình và từng bước xây dựng đưa vào vận hành sử dụng. Các công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật đầu mối hiện nay của thị trấn đã được xây dựng ổn định và tương đối đầy đủ. Tuy nhiên nhiều khu chức năng, nhiều đoạn đường giao thông được xác định trong quy hoạch chung chưa thực hiện được. Hoặc nhiều dự án, vì nhiều lý do, được thực hiện không trùng khớp với các định hướng với quy hoạch chung được duyệt.

- Nhìn chung, trong phạm vi quy hoạch chung được duyệt chỉ có các định hướng về khu trung tâm hành chính chính trị là từng bước được thực hiện theo quy hoạch. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội được đầu tư với quy hạn chế, chủ yếu hình thành theo một số tuyến đường chính, theo các cụm dân cư nhỏ lẻ.

- Với định hướng nâng cấp trung tâm huyện lỵ Pú Tỉu, và xã thành xương lên đô thị loại V trong thời gian ngắn hạn. Quy hoạch chung đã được duyệt năm 2005 đã không còn phù hợp (về quy mô dân số, quy mô sử dụng đất, về các khu chức năng, các tiêu chuẩn quy chuẩn về phát triển đô thị...) chưa phát huy được tiềm năng và lợi thế của khu vực.

* + 1. Các vấn đề cơ bản cần giải quyết trong đồ án

- Mở rông quy mô quy hoạch nâng cấp trung tâm huyện lỵ là toàn bộ xã Thanh Xương lên đô thị loại V.

- Tăng cường các chức năng liên kết, chia sẻ trong vùng của thị trấn Thanh Xương với các khu vực lân cận và các đô thị trung tâm trong tỉnh Điện Biên.

- Cập nhật và điều chỉnh các dự án trên địa bàn cho phù hợp với thực tế phát triển.

- Điều chỉnh và hoàn thiện hệ thống hạ tầng đô thị, các chức năng quan trọng trong quy hoạch trước đây, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tạo các quỹ đất phát triển đô thị mới, nâng cao sức hút các nguồn lực đầu tư.

- Xây dựng thị trấn Thanh Xương với cơ sở hạ tầng đáp ứng yêu cầu phát triển lâu dài, bền vững, là hạt nhân phát triển trong hệ thống đô thị của tỉnh Điện Biên và chuỗi đô thị động lực.

- Tăng cường khai thác các lợi thế về tài nguyên, cảnh quan thiên nhiên, điều kiện tự nhiên, vị trí địa lý của thị trấn Thanh Xương và huyện Điện Biên trong phát triển kinh tế xã hội.

- Nâng cấp chất lượng đô thị, cảnh quan sinh thái, xây dựng thị trấn Thanh Xương có bản sắc riêng. Phát triển không gian đô thị đa chức năng, có dịch vụ chất lượng cao. Ưu tiên phát triển dịch vụ thương mại, du lịch, tăng giá trị sử dụng dụng đất.

* 1. TIỀN ĐỀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ
     1. Mục tiêu phát triển

- Định hướng quy hoạch trung tâm huyện lỵ huyện Điện Biên phù hợp với thời kỳ mới, bắt kịp xu thế phát triển trong tương lai. Định hướng hoàn thiện các tiêu chí đô thị loại V trong giai đoạn từ năm 2025.

- Cụ thể hoá mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên giai đoạn năm 2020 và 2035, tầm nhìn đến 2050. Phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, giữ gìn bản sắc văn hóa và bảo vệ môi trường. Xác định vai trò của thị trấn trong hệ thống đô thị của tỉnh, đảm bảo thi trấn Thanh Xương trở thành đô thị có tốc độ đô thị hóa cao, kinh tế phát triển trên cơ sở khai thác triệt để tiềm năng lợi thế, hạn chế những yếu tố bất lợi của khu vực.

- Xây dựng thị trấn huyện lỵ huyện Điện Biên trở thành một trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội phía Nam thành phố Điện Biên Phủ.

- Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan theo hướng phát triển đô thị bền vững có hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, thống nhất trong đô thị. Kết nối với hạ tầng khung của tỉnh và với các hạt nhân trong chuỗi đô thị. Hoàn thiện phương án kết nối không gian các khu vực động lực phát triển trong lòng chảo Điện Biên Phủ và các vùng khác trong tỉnh.

- Phát huy các lợi thế về vị trí địa lý, con người, cảnh quan Tây Bắc, Xây dựng trung tâm huyện Điện Biên có không gian và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hiện đại, đảm bảo môi trường sinh sống và tăng sức hút đầu tư­.

- Làm cơ sở pháp lý cho việc quản lý sử dụng đất đai, tổ chức lập các quy hoạch phân khu và quy hoạch chi tiết. Đề xuất danh mục các chương trình đầu tư và dự án. Kiểm soát phát triển và quản lý đô thị.

* + 1. Tính chất đô thị

- Thị trấn huyện lỵ huyện Điện Biên được định hướng đạt đô thị loại V.

- Là trung tâm tổng hợp về hành chính chính trị, kinh tế, văn hóa, giáo dục - đào tạo, du lịch, dịch vụ. Là đô thị hạt nhân có vai trò thúc đẩy sự phát triển về chính trị, xã hội, kinh tế và văn hóa vùng huyện Điện Biên.

- Là đô thị phía Nam thành phố Điện Biên Phủ, kết nối với các vùng phát triển mới ở phía Nam lòng chảo Điện Biên Phủ và cửa khẩu Tây Trang.

- Thị trấn huyện lỵ huyện Điện Biên là đô thị miền núi với đầy đủ các đặc trưng đô thị miền núi Tây Bắc.

* + 1. Tiềm năng và động lực phát triển đô thị và mối liên hệ vùng

Với lợi thế về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, các yếu tố kinh tế và xã hội của huyện Điện Biên và vùng tỉnh Điện Biên cho thấy, xã Thanh Xương có nhiều động lực để phát triển kinh tế xã hội và hạ tầng kỹ thuật, trên cơ sở khai thác các tiềm năng và lợi thế của huyện và của tỉnh.

- Điều kiện tự nhiên khí hậu, thổ nhưỡng thuận lợi để huyện Điện Biên có thể đẩy mạnh phát triển sản xuất nhiều loại sản phẩm hàng hoá, cung cấp đa dạng các dịch vụ du lịch, vui chơi giải trí...

- Khu vực xã Thanh Xương có truyền thống văn hoá độc đáo, phong phú, giàu bản sắc dân tộc. Đây là nét đặc thù của địa phương cần được thể hiện trong không gian kiến trúc của thị trấn Thanh Xương trong tương lai.

- Xã Thanh Xương là cầu nối giữa đô thị lớn của tỉnh là thành phố Điện Biên Phủ và các vùng phát triển mới ở phía Nam lòng chảo Điện Biên Phủ và cửa khẩu Tây Trang.

- Các tuyến đường Cao tốc Sơn La - Điện Biên - Tây Trang; Tuyến đường kết nối các khu vực động lực phát triển của lòng chảo Điện Biên Phủ, tuyến đường Quốc lộ 279, Quốc lộ 12, tuyến đường tránh thành phố Điện Biên Phủ đi qua địa bàn huyện Điện Biên và xã Thanh Xương sẽ tạo điều kiện và cơ hội để phát triển kinh tế xã hội huyện huyện Điện Biên và xã Thanh Xương trên các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, du lịch và dịch vụ thương mại.

- Nằm trong Vùng kinh tế I (vùng kinh tế động lực): Bao gồm Tp. Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên và Điện Biên Đông. Đây là vùng động lực phát triển đa dạng các lĩnh vực: nông lâm nghiệp, du lịch, công nghiệp chế biến, thương mại dịch vụ… Nằm trong Trục kinh tế động lực theo quốc lộ 279, tuyến cao tốc Điện Biên - Sơn La - Hà Nội, gắn với cảng hàng không Điện Biên Phủ. Kết nối tỉnh Điện Biên với các tỉnh Tây Bắc, các tỉnh Trung du miền núi Bắc Bộ và sang Lào qua cửa khẩu Tây Trang, cửa khẩu Huổi Puốc. Tác động đến không gian phát triển của thị trấn Tuần Giáo, Mường Ảng, thành phố Điện Biên Phủ và huyện Điện Biên. Trục phát triển kinh tế dọc theo quốc lộ 12, kết nối khu vực phía Bắc với phía Nam tỉnh và sang Lào qua cửa khẩu Huổi Puốc, cửa khẩu Tây Trang. Tác động đến không gian phát triển của thị trấn Mường Chà, thị xã Mường Lay, huyện Điện Biên và thành phố Điện Biên Phủ. *(Theo Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050 (đang nghiên cứu) được Thủ tướng chính phủ phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch tại Quyết định số 301/QĐ-TTg ngày 05/2/2021)*.

* + 1. Phương hướng phát triển kinh tế xã hội
       1. Quan điểm

- Huy động mọi thành phần kinh tế, phát huy tối đa các tiềm năng, lợi thế, nhân lực để phát triển thị trấn Thanh Xương ổn định, bền vững.

- Phát triển kinh tế xã hội trong sự hợp tác chặt chẽ với các đô thị và vùng nông thôn trong tỉnh Điện Biên, chủ động trong hội nhập kinh tế và cạnh tranh.

- Phát triển kinh tế gắn với bảo đảm an ninh quốc phòng, bảo vệ môi trường sinh thái, không làm tổn hại, suy thoái cảnh quan thiên nhiên, tài nguyên xã hội và nhân văn.

* + - 1. Mục tiêu

- Định hình cơ cấu kinh tế của huyện Điện Biên là Dịch vụ thương mại logistics, du lịch - Công nghiệp, xây dựng - Nông lâm nghiệp. Tốc độ tăng trưởng khá. Lực lượng sản xuất phát triển.

- Xây dựng thị trấn theo đúng định hướng chiến lược của tỉnh Điện Biên và huyện Điện Biên, để thị trấn Thanh Xương thực sự là hạt nhân phát triển trong hệ thống đô thị của tỉnh Điện Biên. Đảm bảo an ninh quốc phòng.

* + - 1. Định hướng phát triển kinh tế

*Công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp*

- Trong phạm vi quy hoạch thị trấn Thanh Xương không bố trí đất công nghiệp, chỉ phát triển tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ công nghiệp, hỗ trợ cho cụm công nghiệp của huyện phát triển.

- Đào tạo lao động nhằm đáp ứng nhu cầu lao động của toàn huyện.

- Sản xuất nông nghiệp công nghệ cao. Khuyến khích mô hình liên kết sản xuất kinh doanh, thúc đẩy nhiều thành phần kinh tế phát triển, tạo điều kiện thuận lợi thu hút các nhà đầu tư, doanh nghiệp xây dựng các cơ sở chế biến nông sản.

- Bảo tồn, khôi phục các ngành nghề truyền thống, kết hợp quảng bá du lịch, tạo dấu ấn hình ảnh văn hóa lịch sử của địa phương.

*Thương mại – dịch vụ, du lịch*

- Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế đầu tư vào lĩnh vực kinh doanh dịch vụ. Chú trọng phát triển dịch vụ logistics, vận tải hàng hóa, bưu chính viễn thông. Tăng cường hoạt động tài chính, ngân hàng, tín dụng, bảo hiểm. Phát triển nhanh, đa dạng các ngành dịch vụ, phát huy các lợi thế sẵn có.

- Phát triển dịch vụ gắn với du lịch, khai thác tài nguyên thiên nhiên, cảnh quan đồi núi phía Đông thị trấn và khu vực ven sông Nậm Rốm, xây dựng hạ tầng du lịch kết nối với các điểm và tuyến du lịch tỉnh Điện Biên. Phát triển các sản phẩm du lịch như du lịch sinh thái, vui chơi giải trí, du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm nông nghiệp tại khu vực phát triển nông nghiệp truyền thống và phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao... Xây dựng các công trình dịch vụ phục vụ du lịch như nhà hàng, khách sạn, khu vui chơi, trưng bày, giới thiệu sản phẩm, các gian hàng lưu niệm, sản phẩm làng nghề truyền thống của địa phương.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa gắn với truyền thống, lịch sử. Đa dạng hóa các sản phẩm hàng hóa phục vụ du khách. Xây dựng thương hiệu cho các sản phẩm đặc trưng của địa phương, phát triển sản xuất nông nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề truyền thống hấp dẫn du khách.

*Nông lâm nghiệp*

- Phát triển vùng sản xuất nông nghiệp tập trung và theo mô hình nông nghiệp công nghệ cao kết hợp du lịch tại khu vực cánh đồng Mương Thanh. Sản xuất nông nghiệp hàng hóa có giá trị kinh tế cao. Hình thành liên kết chuỗi giá trị gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp. Nâng cao hệ số sử dụng đất và giá trị thu nhập trên một đơn vị diện tích đất sản xuất nông nghiệp. Tăng cường ứng dụng, chuyển giao khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Đất lâm nghiệp trong phạm vi quy hoạch khu xây dựng tập trung sẽ ưu tiên phát triển các loại cây lâu năm, cây ăn quả, mang lại giá trị kinh tế cao đồng thời tạo cảnh quan đẹp cho đô thị và phục vụ du lịch.

- Bảo vệ nghiêm diện tích rừng hiện có. Tập trung khoanh nuôi, tái sinh rừng. Chủ động phòng cháy, chữa cháy rừng trong mùa hanh khô. Gây dựng phong trào trồng rừng, phủ xanh đất trống đồi núi trọc, bảo vệ môi trường để đối phó, thích ứng với biến đổi khí hậu, huy động được nhiều nguồn lực kinh tế và tuyên truyền nhân dân tham gia bảo vệ rừng.

* + - 1. Định hướng các lĩnh vực xã hội

*Văn hoá*

- Phát triển văn hóa gắn kết chặt chẽ với phát triển kinh tế, chính trị. Đưa văn hóa thực sự trở thành một trong những động lực thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội.

- Xây dựng trung tâm văn hóa huyện. Nâng cấp, mở rộng diện tích xây dựng các nhà văn hóa tổ dân phố, bản, gắn với sân thể thao, khu vui chơi... đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tinh thần, hoạt động thể chất của nhân dân.

- Đặc biệt quan tâm đến đời sống văn hóa tinh thần của đồng bào, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Tăng cường giáo dục truyền thống văn hóa, lịch sử các dân tộc. Nghiên cứu phục dựng và duy trì tổ chức lễ hội các dân tộc trên địa bàn huyện tại thị trấn. Xây dựng tổ dân phố, bản văn hóa gắn với phát triển du lịch cộng đồng.

*Giáo dục đào tạo*

- Phát triển hệ thống giáo dục đào tạo có chất lượng cao. Đây cũng là xu hướng đang phát triển giáo dục hiện nay.

- Khai thác các nguồn lực xã hội cho phát triển giáo dục đào tạo. Khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng các cơ sở giáo dục.

*Y tế*

Củng cố, nâng cấp, hoàn thiện hệ thống y tế, đáp ứng tốt các yêu cầu về khám chữa bệnh, chăm sóc sức khoẻ cho cộng đồng cho dân cư trong huyện. Phấn đấu 100% người dân của thị trấn Thanh Xương cũng như toàn huyện được hưởng dịch vụ y tế có chất lượng tốt.

*Thể dục thể thao*

Phát triển và đa dạng hóa các loại hình thể thao, phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng. Đưa các môn thể thao truyền thống gắn với các loại hình thể thao trong tỉnh vào các hoạt động thể dục thể thao của đô thị.

* 1. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN KHÔNG GIAN
     1. Chiến lược phát triển đô thị

- Xây dựng thị trấn Thanh Xương đúng với vị trí, vai trò là trung tâm huyện lỵ, là động lực phát triển kinh tế xã hội của huyện Điện Biên và là khu vực quan trọng phát triển kinh tế giữa tỉnh Điện Biên và các tỉnh miền núi phía Tây Bắc.

- Phát huy lợi thế của đô thị nằm trên trục kinh tế động lực của tỉnh theo quốc lộ 279, tuyến cao tốc Điện Biên - Sơn La - Hà Nội, gắn với cảng hàng không Điện Biên Phủ; dự án cao tốc Sơn La - Điện Biên - Tây Trang đi qua địa bàn huyện Điện Biên. Phát triển kinh tế thị trấn Thanh Xương với trọng tâm là phát triển là dịch vụ thương mại, du lịch, nông nghiệp hàng hóa, hỗ trợ phát triển công nghiệp của huyện.

- Xây dựng đô thị hiện đại, năng động, cơ sở hạ tầng đồng bộ, các hoạt động sản xuất phát triển, có tính cạnh tranh, thu hút đầu tư đa dạng và chất lượng cao. Là nơi tạo thêm nhiều cơ hội việc làm cho người dân trong vùng huyện Điện Biên, thu hút dân cư và giảm di dân tới các đô thị khác, đảm bảo giữ vững an ninh quốc phòng.

- Xây dựng thị trấn Thanh Xương phát triển ổn định, lâu dài, thân thiện với môi trường, có nét đặc thù riêng.

* + 1. Hướng phát triển đô thị
       1. Lựa chọn vùng phát triển đô thị

Với lợi thế về vị trí, địa hình và nền tảng động lực phát triển sẵn có, hướng phát triển của thị trấn Thanh Xương được lựa chon theo 2 hướng chính:

- Trên cơ sở trung tâm hành chính chính trị huyện hiện nay, kết hợp với trục đường động lực, đường tránh thành phố Điện Biên Phủ theo trục Bắc Nam hình thành khu vực phát triển đô thị trung tâm.

- Với các cụm dân cư hiện có dọc trục đường Quốc lộ 279 cùng động lực phát triển trên quốc lộ 12 hình thành khu vực phát triển đô thị phía Tây.

- Tổ chức các tuyến đường giao thông trọng điểm để kết nối khu vực đô thị trung tâm và khu vực phía Tây và kêt nối với các tuyến đường giao thông đối ngoại.

* + - 1. Cấu trúc đô thị

- Tổ chức các mạng lưới giao thông chính đô thị, trên cơ sở đó hình thành cấu trúc đô thị với các khu vực phát triển đô thị với các chức năng cụ thể. Mạng lưới giao thông chính bao gồm:

+ Trục Bắc Nam là Quốc lộ 279; đường Noong Bua - Pú Tỉu; đường trục động lực kết nối khu ĐTM phía Đông TP.ĐBP đi Pú Tỉu; đường tránh TP.ĐBP; đường Cao tốc SL-ĐB-TT.

+ Trục Đông Tây là các tuyến kết nối các trục giao thông bắc nam, trung tâm các khu vực phát triển đô thị.

- Trên cơ sở hiện trạng các cụm dân cư, hiện trạng sản xuất, địa hình tự nhiên định hướng mạng lưới giao thông chính đô thị hình thành cấu trúc đô thị theo hướng từ Tây sang Đông cụ thể như sau: Sông Nậm Rốm - Khu vực phát triển đô thị gắn với QL279 - cánh đồng Mường Thanh - Khu vực phát triển đô thị gắn với trung tâm huyện và các tuyến đường động lực phát triển - Khu vực đồi núi phía Đông.

* + 1. Tổ chức không gian đô thị
       1. Nguyên tắc tổ chức không gian

- Kế thừa các đồ án, dự án đã được phê duyệt. Giải quyết các các vướng mắc còn tồn tại.

- Trên cơ sở đánh giá các yếu tố tác động đến sự phát triển của thị trấn và không gian đô thị hiện có, tổ chức không gian kiến trúc và hạ tầng đô thị đảm bảo yêu cầu về phát triển kinh tế xã hội của thị trấn và toàn huyện.

- Không gây xáo trộn với các khu vực đã xây dựng ổn định.

- Đảm bảo hiệu quả kinh tế cao nhất về đầu tư hệ thống hạ tầng kỹ thuật.

- Tạo lập không gian đô thị văn minh hiện đại, có môi trường sống bền vững cho dân cư đô thị.

* + - 1. Tổ chức không gian đô thị

Đô thị Thanh Xương được tổ chức thành các khu vực như sau:

*Khu vực trung tâm hành chính, chính trị, văn hóa - Khu vực 1:*

- Vị trí: khu vực trung tâm huyện lỵ Pú tỉu, mở rộng quy mô thêm về phía Nam.

- Quy mô: khoảng 274,38 ha. (trong đó có 157 ha theo qhct 1:500 trung tâm huyện lỵ Pú Tỉu)

- Định hướng: Là khu trung tâm hành chính chính trị, văn hoá của huyện Điện Biên và thị trấn Thanh Xương. Là khu vực phát triển dân cư trung tâm đô thị. Xây dựng không gian đô thị hiện đại kết hợp giữ gìn bản sắc văn hoá các dân tộc tại địa phương.

+ Cải tạo, chỉnh trang, nâng cấp, xây dựng thêm các hạng mục công trình khu trung tâm hành chính hiện hữu.

+ Cải tạo, chỉnh trang không gian ở các bản văn hóa.

+ Cải tạo chỉnh trang cảnh quan các khu vực đồi cảnh quan, ven suối.

+ Xây dựng hệ thống giao thông, hạ tầng kỹ thuật theo QHCT Pú Tỉu đã được duyệt. Xây tuyến kết nối đường tránh thành phố Điện Biên Phủ với QL279 qua trung tâm thị trấn với tuyến đường 40m. Xây dựng tuyến đường tránh thành phố Điện Biên Phủ kết nối khu vực phía Bắc đi qua phía nam thị trấn kết nối QL279 và QL12 đi phía Tây sông Nậm Rốm...

+ Hình thành các quỹ đất dự trữ đảm bảo phát triển đô thị trong các giai đoạn.

*Khu vực phát triển đô thị Bắc Pú Tỉu - Khu vực 2:*

- Vị trí: Khu vực phía Bắc trung tâm thị trấn, tiếp giáp phía Nam thành phố Điện Biên Phủ.

- Quy mô: khoảng 191,55 ha.

- Định hướng: Là trung tâm thương mại dịch vụ và phát triển đô thị mới. Xây dựng không gian đô thị hiện đại, và có bản sắc, kết nối với khu đô thị mới phía Đông thành phố Điện Biên Phủ, có sức hút đầu tư mạnh mẽ.

+ Xây dựng hệ thống hạ tầng khung xung quanh trục đường Động lực.

+ Cải tạo, chỉnh trang không gian ở các bản văn hóa.

+ Hình thành các quỹ đất sử dụng hỗn hợp và dự trữ phát triển, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư.

*Khu vực phát triển đô thị Đông Nậm Rốm - Khu vực 3:*

- Vị trí: Khu vực hai bên đường Quốc lộ 279 và ven bờ Đông sông Nậm Rốm.

- Quy mô: khoảng 267,16 ha.

- Định hướng: Là trung tâm thương mại dịch vụ và phát triển đô thị mới. Xây dựng không gian đô thị hiện đại, và có bản sắc, kết nối với khu trung tâm thành phố Điện Biên Phủ, tạo cảnh quan và ứng xử tích cực với sông Nậm Rốm và cánh đồng Mường Thanh.

Hình thành các quỹ đất sử dụng hỗn hợp và dự trữ phát triển, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư.

*Khu vực phát triển du lịch sinh thái:*

- Vị trí: Nằm ở chân núi dưới hồ Bồ Hóng phía Đông Bắc trung tâm Pú Tỉu.

- Quy mô: khoảng 69 ha.

- Định hướng: Tận dụng địa hình và khí hậu tự nhiên, tạo dựng các khu vực vui chơi giải trí, ẩm thực, du lịch nghỉ dưỡng, sinh thái.

*Khu vực sản xuất nông nghiệp công nghệ cao:*

- Vị trí: Cánh đồng Mường Thanh hiện hữu được giới hạn từ khu vực phát triển đô thị 1; 2 và khu vực 3.

- Quy mô: khoảng 292 ha.

- Định hướng: Là khu vực trồng lúa với công nghệ cao kết hợp tạo cảnh quan sinh thái thu hút du lịch. Khoanh vùng phạm vi cụ thể để bảo tồn Cánh đồng Mường Thanh.

*Khu vực bảo vệ rừng và sản xuất lâm nghiệp:*

- Vị trí: Khu vực đồi núi phía Đông thị trấn.

- Quy mô: Khoảng 817,33 ha.

- Định hướng: Khu vực khoanh vùng bảo vệ rừng phòng hộ, khu vực trồng cây hằng năm và phát triển kinh tế gắn với bảo vệ tài nguyên rừng và môi trường sinh thái.

*Các trục không gian chính:*

- Hướng Bắc - Nam: trục đường QL279 kết hợp cảnh quan sông Nậm Rốm ở phía Tây; trục đô thị dọc theo trung tâm Pú Tỉu kết nối khu ĐTM phía Đông TP.ĐBP gọc theo trục đường Động lực.

- Hướng Đông - Tây: trục kết nối phía Bắc khu Bắc Hồng Cúm qua cánh đồng Mường Thanh đi khu đô thị Bắc Pú Tỉu; trục kết hối phía Nam khu Bắc Hồng Cúm qua cánh đồng Mường Thanh đi khu trung tâm Pú Tỉu.

* 1. QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT
     1. Quan điểm sử dụng đất

Quy hoạch sử dụng đất thị trấn Thanh Xương được xác định theo các định hướng chính về thiết lập không gian đô thị, ưu tiên phát triển vực khu trung tâm đô thị nhằm kiểm soát, hạn chế việc phát triển phân tán; phát triển mạng lưới giao thông kết nối thuận tiện tới các trung tâm của của các khu chức năng đô thị, đảm bảo cho sự phát triển bền vững của đô thị.

Sau khi tổng hợp quy hoạch các loại đất được thống kê tại bảng sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **BẢNG TỔNG HỢP SỬ DỤNG ĐẤT** | | | |
| **STT** | **Nhóm chức năng/ loại chức năng sử dụng đất** | **Diện tích (m2)** | **Tỷ lệ (%)** |
|  | **TỔNG DIỆN TÍCH** | **1911,43** |  |
| **I** | **KHU ĐẤT DÂN DỤNG** | **552,70** | **28,92** |
| **1** | **Nhóm nhà ở** | **192,96** | 10,09 |
| 1.1 | Đất ở hiện trạng | 156,29 | 8,18 |
| 1.2 | Đất ở mới | 36,67 | 1,92 |
| 2 | Hỗn hợp nhóm nhà ở và dịch vụ | 104,62 | 5,47 |
| 3 | Giáo dục | 10,86 | 0,57 |
| 4 | Dịch vụ - công cộng | 12,72 | 0,67 |
| 5 | Cơ quan, trụ sở cấp đô thị | 0,36 | 0,02 |
| 6 | Cây xanh sử dụng công cộng | 32,07 | 1,68 |
| 6.1 | Cây xanh công cộng | 24,40 | 1,28 |
| 6.2 | Cây xanh thể dục thể thao | 7,67 | 0,40 |
| 7 | Hạ tầng kỹ thuật cấp đô thị | 15,48 | 0,81 |
| 8 | Giao thông đô thị | 183,63 | 9,61 |
| **II** | **Đất ngoài dân dụng** | **181,34** | **9,49** |
| 1 | Sản xuất công nghiệp | 4,5939 | 0,24 |
| 2 | Trung tâm giáo dục, đào tạo, nghiên cứu | 5,5005 | 0,29 |
| 3 | Cơ quan, trụ sở ngoài đô thị (cấp huyện) | 5,9099 | 0,31 |
| 4 | Dịch vụ, du lịch | 55,1123 | 2,88 |
| 5 | Trung tâm y tế | 0,33 | 0,02 |
| 6 | Cây xanh chuyên dụng | 48,8912 | 2,56 |
| 7 | Di tích | 0,33 | 0,02 |
| 8 | An ninh | 2,11 | 0,11 |
| 9 | Quốc phòng | 0,95 | 0,05 |
| 10 | Giao thông đối ngoại | 53,94 | 2,82 |
| 11 | Hạ tầng kỹ thuật khác | 3,67 | 0,19 |
| **III** | **Khu nông nghiệp và chức năng khác** | **1185,5315** | **62,02** |
| 1 | Sản xuất nông nghiệp | 274,74 | 14,37 |
| 2 | Lâm nghiệp | 739,46 | 38,69 |
| 2.1 | Rừng sản xuất | 635,41 | 33,24 |
| 2.2 | Rừng phòng hộ | 104,05 | 5,44 |
| 3 | Chưa sử dụng | 143,94 | 7,53 |
| 4 | Hồ, ao, đầm | 12,20 | 0,64 |
| 5 | Sông, suối | 15,18 | 0,79 |

* 1. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG KỸ THUẬT
     1. Hệ thống giao thông

Thiết kế giao thông trên nguyên tắc cập nhật các dự án giao thông trọng điểm, cải tạo và nâng cấp tuyến đường hiện có và bổ sung các trục giao thông chủ đạo để phát triển đô thị.

Các trục chính đô thị:

- Quốc lộ 279 với mặt cắt 32m

- Tuyến đường Noong Bua - Pú Tửu (2 bên bờ kênh Tả, mặt cắt 17,5m và 22,5m)

- Trục động lực mặt cắt 32m.

- Tuyến đường chính Đông Tây đô thị qua trung tâm hành chính mặt cắt 40m

- Tuyến đường Đông Tây đấu nối phía Bắc quy hoạch khu dân cư Bắc Hồng Cúm đến trung tâm hành chính Huyện mặt cắt 25m.

- Đấu nối với các trục chính là các tuyến đường có mặt cắt từ 15,5m đến 22,5m.

* + 1. Chuẩn bị kỹ thuật
       1. San nền

Định hướng san nền phân làm 3 khu vực san nền chính:

- Khu vực phía Đông là đất đồi núi giữ nguyên địa hình hiện trạng đồi núi không ảnh hưởng đến cảnh quan thiên nhiên.

- Khu vực xung quanh hồ Bò Hóng: San nền bám sát địa hình tự nhiên, hạn chế ảnh hưởng đến địa hình tự nhiên, tạo không gian kiến trúc cảnh quan cho khu du lịch, dịch vụ.

- Khu vực phía Tây: Địa hình bằng phẳng, san nền theo hướng từ Đông sang Tây đảm bảo việc thoát nước ra sông Nậm Rốm.

* + - 1. Thoát nước mặt

Thoát nước mặt theo hướng dốc san nền theo hướng Đông Bắc - Tây Nam về các suối tự nhiên nhỏ, các kênh thoát được tổ chức theo các tuyến giao thông sau đó được thoát ra sông Nậm Rốm.

* + 1. Quy hoạch cấp điện

Các khu vực hiện trạng khu vực lập quy hoạch đã có hệ thống cấp điện. Quy hoạch nâng cấp hệ thống cấp điện khu vực hiện trạng, đối với khu vực phát triển mới sẽ tổ chức các trạm điện đấu nối đường 35kv tới từng phân khu để đảm bảo nhu cầu cấp điện.

* + 1. Quy hoạch cấp nước

Một số khu vực hiện trạng đã có hệ thống cấp nước, mạng lưới phân phối cấp nước đã được đầu tư xây dựng tại trục đường 279 và trục đường Noong Bua - Pú Tỉu cấp nước cho dân cư khu vực trục đường 279 và khu trung tâm hành chính. Tuy nhiên khả năng cấp nước còn nhiều hạn chế về khối lượng và thời lượng.

Phương án quy hoạch cấp nước:

- Nguồn nước: Quy hoạch một nhà máy cấp nước tại khu vực hồ Bò Hóng để đảm bảo lượng nước cấp trong tương lai vì hiện tại hệ thống cấp nước từ nhà máy cấp nước thành phố Điện Biên Phủ đã không đủ khả năng cung ứng cấp nước cho khu vực.

- Mạng lưới đường ống: Tận dụng hiện trạng mạng lưới cấp nước đã có, nâng cấp, quy hoạch một số đường ống cấp nước cho các khu vực phát triển mới đảm bảo nhu cầu cấp nước cho khu vực.

* + 1. Quy hoạch thoát nước thải

Do địa hình chia cắt nên lựa chọn phương án tổ chức các điểm trạm xử lý nước thải theo khu vực. Nước thải sau khi được xử lý đại chuẩn theo quy định sẽ thoát vào hệ thống thoát nước mặt

* 1. ĐÁNH GIÁ MÔI TRƯỜNG CHIẾN LƯỢC
     1. Mục tiêu và chỉ tiêu môi trường
        1. Mục tiêu chung đảm bảo phát triển môi trường bền vững Đô thị Huyện lỵ Điện Biên

Các mục tiêu cần đạt được, đảm bảo phát triển bền vững kinh tế và nhiệm vụ bảo vệ môi trường là:

- Phát triển thị trấn Huyện lỵ Điện Biên trở thành một trung tâm chính trị, hành chính của Tỉnh Điện Biên theo hướng bền vững, hài hòa các yếu tố phát triển kinh tế, du lịch, bảo vệ và cải tạo môi trường tự nhiên, nâng cao hiệu quả sử dụng đất và cải thiện chất lượng cuộc sống dân cư đô thị và nông thôn.

- Gắn chặt bảo vệ và cải thiện môi trường, đảm bảo sự hài hòa giữa môi trường nhân tạo với môi trường thiên nhiên, bảo tồn đa dạng sinh học, sử dụng bền vững tài nguyên thiên nhiên.

- Cải thiện điều kiện sống dân cư, đảm bảo vệ sinh môi trường sống. Phát triển đi đôi với bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống, các di tích lịch sử trên địa bàn đô thị.

- Bảo vệ chất lượng nguồn nước và hệ sinh thái, cảnh quan ven hồ Tông Lệnh và lưu vực suối qua các khu dân cư nội thị.

- Ngăn ngừa, hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm, suy thoái và sự cố môi trường do hoạt động sinh hoạt khu đô thị, dịch vụ hỗn hợp, các cơ sở công nghiệp.

* + - 1. Các chỉ tiêu cụ thể

Chỉ tiêu môi trường về cấp nước:

Xác định nguồn nước khai thác nước cấp cho sinh hoạt cần đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh nguồn nước cấp cho sinh hoạt và chất lượng nước theo quy chuẩn QCVN 08:2008/BTNMT.

Chỉ tiêu về khối lượng nước cấp: Chỉ tiêu về khối lượng nước cấp sinh hoạt đến năm 2035 là 2.250 m3/ng.đ.

Bảo đảm 85- 95% tỷ lệ dân cư thị trấn dùng nước máy.

Chỉ tiêu môi trường về thoát nước thải:

Tổ chức hệ thống thoát nước và xử lý nước thải hợp lý ( thoát nước thải riêng).

Bảo đảm mức độ xử lý nước thải đạt quy chuẩn kỹ thuật môi trường QCVN 14 : 2008/BTNMT

70- 85% lượng nước thải phát sinh tại thị trấn được thu gom và xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường.

Chỉ tiêu môi trường về quản lý chất thải rắn:

Tỷ lệ thu gom chất thải rắn sinh hoạt: Đến năm 2035 có 90% lượng chất thải được thu gom và xử lý đảm bảo vệ sinh môi trường.

Quy hoạch hoàn chỉnh hệ thống các điểm thu gom và xử lý chất thải rắn của thị trấn.

* + 1. Xác định các vấn đề môi trường chính liên quan đến quy hoạch
       1. Cơ sở xác định các vấn đề môi trường chính

Việc xác định các vấn đề môi trường chính thị trấn Huyện lỵ Điện Biên (hiện tại và đến năm 2035) được tiến hành dựa trên các cơ sở khoa học và thực tiễn sau đây:

Hiện trạng các nguồn tài nguyên thiên nhiên trên địa bàn và thực tiễn khai thác, sử dụng chúng cho các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội;

Hiện trạng và xu thế diễn biến chất lượng môi trường đất, nước, không khí và đa dạng sinh học trên địa bàn đô thị trong quá khứ và hiện tại;

Hiện trạng các nguồn gây ô nhiễm tại thị trấn Huyện lỵ Điện Biên;

Dự báo ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến khu vực quy hoạch.

Dự báo diễn biến môi trường khu vực quy hoạch dưới các sức ép của hoạt động biên mậu, hoạt động sản xuất công nghiệp và hoạt động sinh hoạt đô thị theo định hướng quy hoạch.

* + - 1. Nhận diện các vấn đề môi trường chính liên quan đến quy hoạch

Sau khi xem xét, tìm hiểu và tham khảo các báo cáo hiện trạng môi trường Tỉnh Điện Biên và diễn biến môi trường thị trấn Huyện lỵ Điện Biên những năm gần đây, nhóm chuyên gia nhận thấy các vấn đề môi trường chính cần quan tâm trong báo cáo điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Huyện lỵ Điện Biên đến năm 2035 được nhận diện là:

Xu thế suy giảm chất lượng nước mặt, nước ngầm;

Xu thế suy giảm chất lượng không khí;

Xu thế gia tăng ô nhiễm do chất thải rắn do hoạt động đô thị, công nghiệp;

Xu thế suy giảm đa dạng sinh học;

Xu thế gia tăng rủi ro, sự cố môi trường và biến đổi khí hậu.

* + 1. Dự báo xu hướng của các vấn đề MT chính trong trường hợp thực hiện QH
       1. Các tác động đến môi trường kinh tế - xã hội:

Các tác động từ đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn có tác động lớn đến môi trường kinh tế - xã hội của thị trấn cũng như của toàn huyện.

Các tác động này là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế của đô thị, thúc đẩy phát triển hệ thống cơ sở hạ tầng kỹ thuật như hệ thống đường xá, thông tin liên lạc, truyền tải điện, xử lý nước thải, cấp nước sạch…; là cơ sở để xây dựng các công trình công cộng như cơ sở văn hóa; thể thao...các tiện ích xã hội khác.

* + - 1. Các tác động đến môi trường nước:

Nguồn gây ô nhiễm nước chủ yếu là nước thải sinh hoạt của khu ở dân cư, khu công nghiệp, khu cơ quan hành chính, công trình công cộng; ngoài ra còn một số nguồn ô nhiễm cục bộ khác từ một số công trình kỹ thuật như trạm trung chuyển CTR ,bệnh viện đa khoa huyện, …Thành phần các chất ô nhiễm trong nước bao gồm các chất hữu cơ, cặn lơ lửng, các chất dinh dưỡng (N, P), coliform.

Dự báo tác động tới môi trường nước:

Dân số dự báo theo tính toán của đồ án là 10.500 người vào năm 2030. Lượng nước thải sinh hoạt của cả đô thị gây ra các tác động tiêu cực đến môi trường, đặc biệt là môi trường nước. Dự báo tải lượng ô nhiễm trong nước thải sinh hoạt: BOD:1,22/tấn ngđ. COD: 2,21tấn/ngđ. TSS: 3tấn/ngđ. Tổng N: 0,22tấn/ngđ. Tổng P: 0,045tấn/ngđ.

Tuy nhiên khả năng ô nhiễm nguồn nước mặt từ nước thải sinh hoạt và dịch vụ công cộng, công nghiệp được giảm thiểu rất nhiều do lượng nước thải được thu gom và xử lý tại chỗ qua bể tự hoại của từng công trình sau đó sẽ được đưa về trạm xử lý nước thải . Toàn bộ nước thải của thị trấn sau khi đã xử lý đạt quy chuẩn QCVN 14 : 2008 trước khi thải ra môi trường.

Dự báo tác động tới môi trường khí:

Thị trấn có khá nhiều cây xanh tại các khu dân cư, đường giao thông nên đảm bảo chất lượng môi trường không khí cho khu vực. Diện tích đất cây xanh lớn là nhân tố giúp điều hoà môi trường không khí của đô thị.

Tuy nhiên tại khu vực giáp đường trục chính bị ảnh hưởng bởi bụi, khí thải giao thông và tiếng ồn cục bộ do các loại phương tiện giao thông lưu thông trên đường. Tuy nhiên với việc quy hoạch cây xanh đường phố hạn chế mức độ ảnh hưởng của bụi và tiếng ồn giao thông đến con người.

* + - 1. Quản lý CTR:

Tổ chức mạng lưới thu gom rác cho các khu dân cư và các cơ quan hành chính, các công trình công cộng. Tại các điểm thu gom rác đặt các thùng đựng rác. Hàng ngày CTR này đến bãi chôn CTR của toàn huyện để xử lý.

Các công trình công cộng đều có thùng đựng rác riêng, lượng rác hàng ngày sẽ được thu gom và chuyên chở đến bãi rác theo quy định.

Sử dụng các phương tiện vận chuyển rác hợp vệ sinh tới điểm xử lý rác tập trung.

Với việc bố trí các công trình theo quy hoạch trên đây mức độ ảnh hưởng của CTR tới môi trường đô thị là không đáng kể.

* + 1. Các giải pháp phòng ngừa, giảm thiểu tác động đến môi trường
       1. Giải pháp bảo vệ môi trư­ờng đất:

Đối với khu ven suối :Cần sử dụng đất một cách hợp lý, hạn chế xả thải nước thải ra môi trường.

Đối với cụm CN của đô thị: cần tính toàn kỹ các giải pháp thoát nư­ớc và xây dựng hệ thống thoát riêng đối với n­ước thải sản xuất và nư­ớc m­ưa. Tránh nư­ớc thải có lẫn dầu mỡ chảy tràn theo n­ước m­ưa ra môi tr­ường xung quanh ảnh hưởng tới chất lượng đất.

Đất sản xuất nông nghiệp tập trung: Cần h­ướng dẫn người dân áp dụng các biện pháp canh tác phù hợp với từng loại cây trồng, sử dụng hợp lý thuốc trừ sâu, phân bón hóa học trong việc sản xuất nông nghiệp.

* + - 1. Giải pháp bảo vệ môi tr­ường không khí, tiếng ồn:

Các cơ sở sản xuất công nghiệp trong cụm công nghiệp gây ô nhiễm bụi cao cần phải có các giải pháp kỹ thuật nh­ư: lắp đặt hệ thống thông gió tại các khu vực sản xuất, hạn chế ảnh hưởng độc hại của các chất ô nhiễm trong không khí tới s­ức khoẻ người lao động. Đầu t­ư các trang thiết bị xử lý ô nhiễm ngay khi các doanh nghiệp đi vào hoạt động.

Tại các khu tập trung dân cư (các khu chợ) nên bố trí trồng cây xanh cách ly, cây xanh 2 bên đ­ường tại các nút giao thông có mật độ phương tiện qua lại cao, trồng cây xanh quanh khu vực các cơ sở công nghiệp gây ô nhiễm bụi nhằm giảm thiểu ô nhiễm bụi và tiếng ồn.

* + - 1. Giải pháp bảo vệ môi tr­ường n­ước:

Quy hoạch hệ thống thoát n­ước và xử lý nước thải cho đô thị theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chung, các cơ sở sản xuất công nghiệp và TTCN phải có hệ thống xử lý nước thải riêng, nhằm hạn chế sự xâm nhập các nguồn n­ước ô nhiễm vào nguồn nước mặt.

Trong hoạt động sản xuất nông nghiệp, việc sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón phải đúng quy định, đủ liều l­ượng, tránh tình trạng tồn d­ư các hoá chất trong nhiều năm gây ô nhiễm và suy thoái môi trường đất và n­ước mặt khu vực nông thôn.

Nước thải sinh hoạt trước khi xả ra môi trường phải tuân thủ QCVN 14:2008/BTNMT và nước thải công nghiệp phải tuân thủ QCVN 24:2009/BTNMT.

Nư­ớc thải sinh hoạt và nước thải công nghiệp dịch vụ đ­ược thu gom tập trung và xử lý cục bộ tại ngay những nơi phát thải, tập trung xử lý tại trạm xử lý nước thải tập trung của đô thị.

* + - 1. Giải pháp bảo vệ môi tr­ường do chất thải rắn:

Đối với chất thải rắn sinh hoạt và chất thải sinh hoạt các cơ sở sản xuất công nghiệp đảm bảo công tác thu gom đ­ược thực hiện hàng ngày và do một đơn vị chịu trách nhiệm, đưa đi chôn lấp tại khu lấp CTR tập trung của huyện.

Đối với chất thải rắn y tế: Đầu t­ư hệ thống lò đốt chất thải rắn y tế cho bệnh viện đa khoa huyện, quy hoạch bố trí thu gom chất thải y tế từ các trạm y tế cơ sở trên địa bàn đô thị tới lò đốt hợp lý và đạt hiệu quả.

* + - 1. Các giải pháp quản lý môi trư­ờng:

Phòng Tài nguyên Môi trư­ờng tham m­ưu cho UBND huyện hướng dẫn các đơn vị thực hiện đúng các quy định của luật bảo vệ môi trường, các chỉ thị của địa phương tạo thuận lợi cho công tác quản lý môi trư­ờng.

Phối hợp liên ngành trong công tác bảo vệ môi trư­ờng. Định hư­ớng, kế hoạch hành động bảo vệ môi tr­ường tại các khu dân cư, cụm công nghiệp của thị trấn đảm bảo sự thống nhất và phối hợp đồng bộ trong công tác quản lý môi trường.

Phối hợp với Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh xây dựng mạng lưới quan trắc định kỳ hàng năm chất lượng không khí, nước, đất.

* 1. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Đến năm 2025, trung tâm huyện lỵ Thanh Xương dự kiến nâng cấp lên đô thị loại V – Thị trấn huyện lỵ huyện Điện Biên, là một đô thị hiện đại, có hệ thống hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ và phát triển bền vững.

Thị trấn huyện lỵ Điện Biên trong tương lai sẽ đóng góp vai trò hạt nhân trong phát triển kinh tế xã hội và củng cố phát triển hệ thống đô thị tỉnh Điện Biên.

Điều chỉnh quy hoạch chung xây dụng tỷ lệ 1/5.000 thị trấn huyện lỵ huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên là cơ sở pháp lý thu hút các nguồn lực phát triển kinh tế xã hội, xây dựng đô thị văn minh hiện đại.

Sau quy hoạch chung sẽ tiếp tục triển khai quy hoạch chi tiết các khu chức năng và các dự án xây dựng hệ thống hạ tầng kỹ thuật, lập các phương án tổ chức thực hiện.

Cần có các biện pháp kiểm soát chặt chẽ các hoạt động xây dựng trên địa bàn theo quy hoạch được phê duyệt./.

Xin chân thành cảm ơn!